

Số: 02/2020/QĐST-HNGĐ

Lục ngạn, ngày 03 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 479/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hứa Thị K, sinh năm 1987

Bị đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1983

Đều trú tại: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hứa Thị K và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho anh Phạm Văn T là người chăm nom, nuôi dưỡng hai con chung là Phạm Quỳnh A – sinh ngày 05/7/2007, Phạm Văn L – sinh ngày 07/7/2009. Sau khi ly hôn chị K có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở chị K thực hiện quyền này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực

tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con: Chị Hứa Thị K và anh Phạm Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản, công nợ, đất ruộng nông nghiệp: Chị Hứa Thị K và anh Phạm Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hứa Thị K phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị K đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0001071 ngày 23 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn. Hoàn trả chị K số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Việt Hùng

